

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu tại cuộc họp về Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2026-2031”

Ngày 10 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu đã chủ trì cuộc họp về việc tiếp thu, hoàn thiện Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2026-2031” (sau đây gọi tắt là Đề án). Tham dự cuộc họp có Lãnh đạo, đại diện Lãnh đạo các Bộ, cơ quan ngang Bộ: Tư pháp, Tài chính, Ngoại giao, Nội vụ, Công an, Quốc phòng và Văn phòng Chính phủ. Trên cơ sở báo cáo của Bộ Tư pháp và các ý kiến của đại biểu tại cuộc họp, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu kết luận như sau:

1. Đánh giá cao Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan nghiên cứu, đề xuất xây dựng Đề án nhằm thúc đẩy công tác tổ chức thi hành pháp luật, phù hợp với yêu cầu của tình hình mới. Đây là Đề án có phạm vi rộng, cần đáp ứng yêu cầu đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức thi hành pháp luật, tháo gỡ điểm nghẽn trong thực tiễn theo chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư – Trưởng ban Ban chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thi hành pháp luật.

2. Giao đồng chí Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ đạo việc nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Công văn 7453/VPCP-PL ngày 29 tháng 7 năm 2026, các ý kiến xác đáng của các bộ, cơ quan tại cuộc họp; tiếp tục lấy ý kiến các bộ, cơ quan, các chuyên gia, nhà khoa học để chỉnh lý, hoàn thiện Đề án, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, đặc biệt bảo đảm tính khả thi của Đề án, trong đó lưu ý một số nội dung cụ thể như sau:

a) Về phạm vi, mục tiêu, nội dung, giải pháp của Đề án:

- Rà soát phạm vi, nội dung Đề án, bám sát, thống nhất với chủ trương, định hướng của cấp có thẩm quyền trong quá trình xây dựng các chính sách của dự án Luật về văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tư pháp chủ trì soạn thảo; thể chế hóa tại dự thảo Luật các giải pháp thuộc thẩm quyền của Quốc hội; phân định các giải pháp thuộc thẩm quyền của Chính phủ được đề xuất tại Nghị định quy định chi tiết Luật này và các giải pháp về tổ chức thực hiện tại Đề án; lập bảng đối chiếu từng chính sách, giải pháp, bảo đảm quy định đầy đủ, không bỏ sót, trùng lặp.

- Xác định rõ phạm vi, trọng tâm và đánh giá hiệu quả của Đề án; rà soát các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án để bảo đảm đồng bộ, tránh trùng lặp với các Đề án có liên quan do Bộ Tư pháp chủ trì soạn thảo¹.

¹ Như: Đề án về chiến lược hoàn thiện hệ thống pháp luật; Đề án về xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật giai đoạn 2026 – 2030, định hướng đến năm 2045; Đề án về phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đến năm 2030; Đề án cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật; các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật...

- Nghiên cứu hoàn thiện các giải pháp bảo đảm: (i) Phù hợp với phạm vi, mục tiêu, yêu cầu của Đề án; (ii) Làm rõ nội hàm các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp, bảo đảm tính khả thi; (iii) Bảo đảm các quy định pháp luật được thi hành sau khi ban hành.

- Tập trung hoàn thiện các giải pháp đột phá về: kiến trúc dữ liệu và công nghệ trí tuệ nhân tạo; dùng công nghệ và cơ sở dữ liệu để đánh giá; tích hợp bộ tiêu chí đánh giá, không để tình trạng tự đánh giá để bảo đảm tính khách quan; kiểm soát mức độ sẵn sàng thi hành trước khi ban hành; thiết lập cơ chế phản ứng chính sách nhanh, rõ đầu mối, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn trả lời, xử lý; nghiên cứu xây dựng một cổng thông tin và quy trình xử lý thông tin tiếp nhận, xử lý vướng mắc thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp, có cơ sở để tổng hợp các vướng mắc, bất cập.

b) Về đánh giá tác động của Đề án:

- Đánh giá kỹ lưỡng tác động của Đề án, trong đó chú trọng đánh giá các nguồn lực (nhân lực, tài chính...). Về kinh phí thực hiện cho công tác tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp chủ trì, làm việc với Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan có liên quan để bảo đảm tính khả thi, đầu tư thích đáng cho công tác thi hành pháp luật.

- Đánh giá đầy đủ các hạn chế, bất cập và các nguyên nhân chủ quan, khách quan của công tác tổ chức thi hành pháp luật, nhất là các cơ quan trực tiếp thi hành pháp luật tại cấp tỉnh, cấp xã; phân tích chính xác các nguyên nhân (nguồn lực, phân cấp, dữ liệu, cơ chế phối hợp, trách nhiệm, năng lực cán bộ, kinh phí...) để có giải pháp phù hợp.

- Lượng hóa các mục tiêu theo kết quả một cách thực chất để giảm thời gian và chi phí tuân thủ; nâng cao mức độ thống nhất trong áp dụng và tuân thủ pháp luật; xác định tỷ lệ giải quyết vướng mắc được giải quyết dứt điểm; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; mỗi chỉ tiêu phải xác định đường cơ sở, phương pháp thực hiện, lộ trình, bảo đảm có công cụ để hoàn thành các bộ chỉ số.

- Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm chủ trì việc tổ chức thi hành pháp luật, đánh giá các điểm nghẽn, xử lý vướng mắc. Bộ Tư pháp giúp Chính phủ tổng hợp chung nhận diện các điểm nghẽn, phân tích nguyên nhân, đề xuất các giải pháp tổng thể tháo gỡ điểm nghẽn, tham mưu cho Chính phủ theo dõi chung về công tác thi hành pháp luật. Đồng thời, Bộ Tư pháp chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai ngay Đề án sau khi được ban hành.

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan, địa phương có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ việc hoàn thiện Đề án đồng thời với quá trình hoàn thiện dự án Luật về văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời Bộ Tư pháp chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai ngay Đề án sau khi được ban hành.

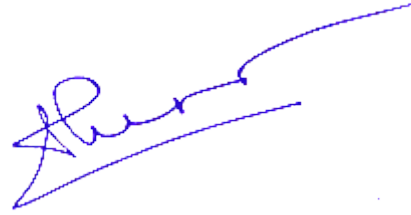
2. Văn phòng Chính phủ phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp rà soát về thẩm quyền, căn cứ pháp lý, nguồn lực thực hiện và trình tự, thủ tục trình Đề án theo quy định.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề đồng chí Bộ trưởng Bộ Tư pháp biết, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTgCP, các PTTgCP (để b/c);
- Các Bộ: TP, CA, QP, TC, NG, NV, KHCN;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Trợ lý, Thư ký của TTgCP, các PTTgCP,
Các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, PL (2).H

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Văn Thắng